TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Uyên, ngày 30 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2019/TLST – HNGĐ, ngày 19 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thủy T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lưu Thành V, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thủy T và anh Lưu Thành V.

2. Công nhân sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Lê Thị Thủy T và bị đơn anh Lưu Thành V thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lê Thị Thủy T và anh Lưu Thành V thỏa thuận: Anh Lưu Thành V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Lưu Lê Huyền M, sinh ngày 11/01/2016 cho đến khi cháu Lưu Lê Huyền M trưởng thành (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động.

Chị Lê Thị Thủy T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lưu Thành V không yêu cầu chị Lê Thị Thủy T phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

2.4. Về chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung nguyên đơn và bị đơn tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Lê Thị Thủy T và anh Lưu Thành V mỗi người phải chịu 75.000 *(Bảy mươi lăm nghìn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lê Thị Thủy T tự nguyện nộp thay số tiền án phí mà anh Lưu Thành V phải chịu. Tổng cộng chị Lê Thị Thủy T phải chịu 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

Xác nhận chị Lê Thị Thủy T đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2010/0002645 ngày 19/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho chị Lê Thị Thủy T 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND phường Đ - tp L;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Văn Thanh